

VĂN HOÁ - LỊCH SỬ

NHÂN TỐ CHỦ QUAN VỚI VIỆC BẢO VỆ VÀ PHÁT HUY BẢN SẮC VĂN HÓA DÂN TỘC TRONG HỘI NHẬP QUỐC TẾ

TS. Nguyễn Trọng Tuấn

Học viện Kỹ thuật Quân sự

Xây dựng và phát triển nền văn hoá Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc được xác định là nhiệm vụ cấp bách và lâu dài trong chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của Việt Nam. Bước vào thời kỳ hội nhập đa phương hóa, đa dạng hóa các mối quan hệ giữa dân tộc và quốc tế, vấn đề xây dựng nền văn hoá mới đáp ứng yêu cầu phát triển chung của đất nước, hòa nhập với khu vực và quốc tế lại càng có ý nghĩa quan trọng. Trước sự tác động của cơ chế thị trường, của mở rộng hội nhập quốc tế và giao lưu văn hóa hiện nay, nhiều giá trị văn hóa dân tộc đang bị mai một, pha trộn, lai căng, không còn giữ được bản sắc. Do vậy, việc giữ gìn bản sắc văn hoá dân tộc đang là chuyện thời sự của thời đại và cũng đang là vấn đề được đặt ra với Việt Nam.

Bản sắc văn hóa dân tộc là hệ giá trị các di sản văn hóa, là những kinh nghiệm được con người tích lũy trong quá trình thích ứng với tự nhiên, với môi trường mà họ đang sinh sống; là những chuẩn mực trong ứng xử giữa cá nhân với nhau, giữa cá nhân với cộng đồng, giữa cộng đồng này với cộng đồng khác. Đó là những thói quen trong nếp nghĩ, là những tri thức đã tích lũy được, là biểu tượng, là niềm tin trong thế giới tinh thần,... được trải

những kinh nghiệm trong lịch sử, được chuyển giao một cách rất tự nhiên giữa các thế hệ người. Ngày nay, xu thế toàn cầu hóa, quốc tế hóa mọi mặt của đời sống xã hội, đã tạo điều kiện cho các quốc gia, dân tộc trên thế giới cơ hội để phát triển kinh tế, nâng cao mức sống và thu nhập, có cơ hội giao lưu và tạo thêm nhiều giá trị văn hóa mới làm giàu thêm bản sắc văn hóa của dân tộc mình. Tuy nhiên, hội nhập kinh tế quốc tế cũng đã hướng con người đến lối sống thực dụng, cá nhân, ích kỷ, mê đắm lợi ích vật chất và xu hướng làm giàu không lành mạnh... Điều này dẫn tới phân hóa giàu nghèo, suy thoái đạo đức cá nhân và gia đình, góp phần làm tăng các tệ nạn xã hội, sứt mẻ văn hóa truyền thống. Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, một số các quốc gia kém phát triển bị phụ thuộc vào các nước giàu, dẫn tới nguy cơ bị đồng hóa, đánh mất bản sắc văn hóa dân tộc, làm suy giảm sức mạnh dân tộc và có thể dẫn đến mất chủ quyền quốc gia. Cho dù nhìn nhận tác động của quốc tế hóa kinh tế dưới góc độ tích cực hay tiêu cực, thì chúng ta có thể khẳng định: quốc tế hóa mà đỉnh cao của nó là toàn cầu hóa là một xu thế khách quan không thể đảo ngược, nó đã, đang và sẽ tiếp tục phát triển. Vấn đề là, xu thế khách quan này được diễn ra

thông qua hoạt động có ý thức của con người - chủ thể của mọi hoạt động. Do vậy, đối với mỗi quốc gia, để không bị tụt hậu trên trường quốc tế, cần phải phát huy cao độ nhân tố chủ quan, chuẩn bị tốt nội lực, sáng suốt trong lựa chọn đường đi nước bước, nhận thức đúng bản chất thời đại, để hạn chế đến mức thấp nhất những tác động tiêu cực và hội nhập thành công, từ đó không chỉ giữ vững mà phát huy tối đa được bản sắc văn hóa, khẳng định được hệ giá trị văn hóa riêng của dân tộc mình. Trong việc bảo vệ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, vai trò nhân tố chủ quan luôn giữ một vị thế quan trọng, được thể hiện trên các nội dung sau:

Thứ nhất, vai trò nhân tố chủ quan giữ gìn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc được thể hiện trong chủ trương đường lối, chính sách của Đảng Cộng sản Việt Nam.

Nghị quyết Trung ương năm (khóa VIII) Đảng Cộng sản Việt Nam ghi rõ: “Công nhân, nông dân, trí thức, là nền tảng khối đại đoàn kết toàn dân, cũng là nền tảng của sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa dưới sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước”. Như vậy, sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa là sự nghiệp của toàn dân, trong đó tổ chức đảng với vai trò lãnh đạo chủ chốt vạch ra phương hướng, chiến lược, nhiệm vụ và các giải pháp lớn để lãnh đạo, thực hiện thành công các nhiệm vụ xây dựng và phát triển văn hóa theo đúng định hướng xây dựng và phát triển đất nước. Các hoạt động liên quan tới văn hóa hết sức đa dạng và phức tạp, đòi hỏi sự phối hợp, thống nhất chặt chẽ của các tổ chức, đòi hỏi chủ thể lãnh đạo phải có phẩm chất đạo đức, tâm huyết, trí thức, trình độ bao quát, hiểu biết sâu rộng mọi mặt của đời

sống xã hội, có khả năng tuyên truyền, vận động, tổ chức các lực lượng xã hội tạo sức mạnh tổng hợp. Các quyết sách phải đảm bảo sự hài hòa, biện chứng giữa các yếu tố Chính trị - Văn hóa, Kinh tế - Văn hóa, Đạo đức - Văn hóa... Trên thực tế chúng ta thường thấy, một số những tồn tại như: đường lối, chủ trương, nghị quyết đúng, nhưng khâu tổ chức thực hiện lại yếu kém. Trình độ của các cấp ủy đảng, ban ngành, đoàn thể chưa đáp ứng với yêu cầu phát triển của văn hóa, cũng như việc giải quyết những mâu thuẫn nảy sinh giữa chủ trương và thực tiễn quản lý đời sống văn hóa dân gian ở các địa phương. Do vậy, vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng và nhà nước được thể hiện trước hết ở sự đồng bộ và tính khả thi của các thiết chế xã hội. Các chính sách của nhà nước phải gắn với các cơ quan công quyền ở địa phương, phải bám sát thực tiễn. Vì hơn ai hết họ là những người am hiểu về hoàn cảnh, con người, phong tục tập quán ở địa phương, từ đó có những phương pháp và cách giải quyết phù hợp. Bất cứ sự “thương mại hóa văn hóa” hay “hành chính hóa văn hóa” đều dẫn tới hậu quả không có lợi cho sự sáng tạo văn hóa. Ngoài vấn đề hoạch định chính sách, chủ thể lãnh đạo, chỉ đạo còn có vai trò lựa chọn, bồi dưỡng năng lực cán bộ, và hình thành cơ chế phối hợp, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các ngành theo quan hệ hàng dọc, hoặc hàng ngang từ trung ương đến địa phương đảm bảo tính thống nhất, chặt chẽ và hiệu quả.

Thứ hai, vai trò nhân tố chủ quan giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc thể hiện trong quản lý, điều hành của Nhà nước và chính quyền các cấp.

Hoạt động phối hợp quản lý, điều hành của Nhà nước và các cấp chính

quyền từ Trung ương đến địa phương trong tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, đặc biệt là kế hoạch đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội có ảnh hưởng rất lớn đến sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa. Chủ thể quản lý và năng lực điều hành của họ sử dụng những lực lượng vật chất và tinh thần sẵn có để tác động biến đổi tự nhiên và xã hội theo mục đích nhất định có giá trị đặc biệt quan trọng trong việc xây dựng một môi trường văn hóa với hệ thống giá trị chân, thiện, mỹ, đảm bảo tính sáng tạo, tính hiệu quả cao trong tất cả các quá trình từ quản lý, tổ chức, điều hành các hoạt động kinh tế, hoạt động chính trị, điều chỉnh quan hệ xã hội, chuẩn mực đạo đức và một số phương diện xã hội khác theo tiêu chuẩn nhân văn với quy mô từ tổ chức gia đình tới cộng đồng quốc gia dân tộc.

Trong thực tế, tất cả các phương diện của đời sống xã hội đều nảy sinh những yếu tố văn hóa, đến khi những giá trị văn hóa hình thành và phát triển sẽ lại tác động tới các phương diện xã hội theo những mức độ nhất định. Do vậy, vai trò của chủ thể sẽ làm cho sự tương tác giữa văn hóa với các phương diện xã hội có xu hướng cùng chiều, vừa có tác dụng làm giàu thêm các giá trị văn hóa, vừa từng bước hoàn thiện các phương diện xã hội ấy theo tiêu chuẩn tiến bộ cho con người và vì con người. Hơn nữa, trong quá trình phối hợp hoạt động, chủ thể quản lý điều hành cũng có điều kiện bồi dưỡng năng lực cho bản thân, nâng cao vai trò nhân tố chủ quan, đảm bảo tính hiệu quả trong hoạt động của chủ thể trước những đòi hỏi khách quan.

Thứ ba, vai trò nhân tố chủ quan giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân

tộc thể hiện trong hoạt động phối hợp của các tổ chức đoàn thể nhân dân.

Các tổ chức đoàn thể nhân dân bao gồm: Hội liên hiệp phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội nông dân, đứng đầu là Mặt trận tổ quốc. Chủ thể phối hợp của các tổ chức đoàn thể nhân dân, hoạt động theo nguyên tắc tự nguyện, đa dạng về hình thức, cơ cấu, phạm vi và đối tượng tác động. Những chủ thể này hoạt động mang tính chất xã hội cao, tổng hợp nhiều yếu tố từ chính trị, tín ngưỡng, nghề nghiệp, trong phạm vi quốc gia và quốc tế. Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các tổ chức đoàn thể phối hợp hoạt động với nhau, với nhà nước, với tổ chức chính quyền, đặc biệt là với các cơ quan quản lý văn hóa các cấp, vận động, thu hút quần chúng nhân dân tạo nên sức mạnh tổng hợp, thực hiện các chương trình kinh tế, chính trị, xã hội, làm sống dậy các phong trào giữ gìn, phát triển các giá trị văn hóa, sáng tạo văn hóa.

Trong hoạt động phối hợp của các tổ chức đoàn thể nhân dân, vai trò nhân tố chủ quan thể hiện trong cơ chế phối hợp khoa học của các tổ chức và khả năng hoạt động thực tiễn của bản thân mỗi chủ thể. Phát huy vai trò nhân tố chủ quan là phát huy khả năng hiểu biết, nắm bắt các đặc điểm của đối tượng được tác động, đặc điểm của môi trường mà trong đó đối tượng được tác động đang sống, hoạt động và chịu ảnh hưởng trực tiếp. Gắn những điều đó với các chủ trương, định hướng của đảng và nhà nước, sử dụng linh hoạt, mềm dẻo các kỹ năng vận động, thuyết phục và cả đạo đức cách mạng, phong cách, lối sống của chính mình để thu hút quần chúng nhân dân tham gia trực tiếp vào các hoạt động kinh tế, chính trị, xã hội, giữ gìn và phát triển văn hóa.

Thứ tư, vai trò nhân tố chủ quan giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc thể hiện trong sự quản lý, hướng dẫn hoạt động của ngành văn hóa.

Là cơ quan hoạt động chuyên trách về văn hóa, nên vai trò của các chủ thể hoạt động trong ngành văn hóa thông tin đối với việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc là rất quan trọng - Vai trò ấy thể hiện trong nhiệm vụ tham mưu với các cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể nhân dân về những định hướng, giải pháp thực hiện có hiệu quả công tác văn hóa thông tin cấp mình phụ trách. Trong việc tổ chức hướng dẫn và triển khai các chủ trương, đường lối, chính sách về văn hóa của cấp trên đến từng địa bàn cơ sở, nhất là các chính sách về đại đoàn kết dân tộc, chính sách phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo và làm giàu chính đáng. Tổ chức tuyên truyền và duy trì thường xuyên các hoạt động của thiết chế văn hóa, thu hút các tầng lớp nhân dân tham gia sáng tạo, phổ biến và hưởng thụ các giá trị văn hóa. Tổ chức hội nghị sơ, tổng kết và thi đua khen thưởng trong phạm vi địa bàn một cách kịp thời. Lên kế hoạch trang bị những phương tiện phục vụ cho các phong trào hoạt động, xây dựng đội ngũ cán bộ là người dân tộc. Khuyến khích các cá nhân chủ động thâm nhập cộng đồng, tìm hiểu phong tục, tập quán và tâm lý địa phương, gây dựng, tạo nền móng cho phong trào từ cơ sở, từ bản thân những người chủ di sản.

Thứ năm, vai trò nhân tố chủ quan thể hiện trong tính chủ động, sáng tạo của quần chúng nhân dân giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

Trong sự nghiệp xây dựng và phát triển văn hóa, chúng ta đã khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, vai trò quản lý điều hành của nhà nước và các đoàn thể nhân dân xây dựng môi trường văn hóa, hỗ trợ, tổ chức các lực lượng vật chất và tinh thần cần thiết, tạo điều kiện cho quần chúng nhân dân phát huy vai trò chủ động sáng tạo của mình trong các lĩnh vực văn hóa - xã hội. Nhưng chủ nhân thực sự của nền văn hóa dân tộc trong mọi thời đại là quần chúng nhân dân, họ vừa là người sáng tạo ra các giá trị văn hóa, vừa là người hưởng thụ, lưu truyền, gìn giữ những giá trị văn hóa đó. Tính tích cực sáng tạo của quần chúng nhân dân gắn bó chặt chẽ với quá trình lao động sản xuất, với những nhu cầu và lợi ích vật chất của họ. Do vậy, sự sáng tạo của quần chúng nhân dân chính là nhân tố cơ bản của sự tồn tại và phát triển của xã hội ■

Tài liệu tham khảo:

1. Nguyễn Duy Bắc (2005), "Chính sách phát triển văn hóa các dân tộc thiểu số ở nước ta trong thời kỳ đổi mới", *Thông tin Văn hóa và phát triển*, (5), tr.7-14.
2. Huy Cận (1994), *Suy nghĩ về bản sắc văn hóa dân tộc*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội.
3. Phan Hữu Dật (1998), *Một số vấn đề về dân tộc học Việt Nam*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
4. Phan Ngọc (1998), *Bản sắc văn hóa Việt Nam*, Nxb Văn hóa - Thông tin, Hà Nội.
5. Phạm Đình Nhịn (2005), "Nâng cao hơn nữa năng lực nội sinh trong phát huy truyền thống văn hóa dân tộc", *Tư tưởng - Văn hóa*, (11), tr.31-33.
6. Văn kiện Đại hội Đảng cộng sản Việt Nam khóa VIII, IX, X.
7. Đinh Thị Hoa (LV2006), Nhân tố chủ quan với việc giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Mường tỉnh Phú Thọ hiện nay. Học viện CTQG Hồ Chí Minh.